TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2024/HS-PT
Ngày: 19-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Thảo

Ông Nguyễn Công Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 188/2024/TLPT-HS ngày 11/10/2024 đối với bị cáo Ngô Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2024/HS-ST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Ngô Văn T; sinh năm 1987 tại tỉnh Bắc Ninh; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn Q, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn P và bà Nguyễn Thị H; vợ Nguyễn Thúy A và có 02 người con sinh năm 2012 và năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáo Đinh Xuân L, Nguyễn Tất S, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn T2, Bùi Xuân T3, Đặng Thanh T4, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 04/5/2024, Nguyễn Văn T2 gọi cho Ngô Văn T, Nguyễn Tất S rủ xuống quán C thuộc thôn Q, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng uống cà phê thì T và S đồng ý. Sau đó, Ngô Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng, mang biển kiểm sát: 49D1-861.56; Nguyễn Tất S điều khiển xe mô tô Wave, màu xanh xám bạc, mang biển kiểm sát 49D1- 632.61 lần lượt xuống quán và để tại sân bê tông của quán. Tại đây, Nguyễn Văn T2 gọi cho Bùi Xuân T3, Đinh Xuân L đến quán uống cà phê cùng thì T3, L đồng ý. Bùi Xuân T3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đỏ đen, mang biển kiểm sát 49D1-809.90 đến trước; Đinh Xuân L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vario, màu đen trắng mang biển kiểm sát 49D1-767.79 đến quán và để xe tại sân của quán rồi đi vào chòi gỗ phía sau quán gặp Nguyễn Văn T2, Nguyễn Tất S, Ngô Văn T. Tại đây, cả bọn cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh "liêng" được thua bằng tiền mặt thì tất cả đồng ý. Ngô Văn T lấy 01 bộ bài tây cũ trên khung gỗ của chòi để mọi người đánh bạc. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Hữu T1 đến xem và xin chơi thì được mọi người đồng ý. Khoảng gần 16 giờ cùng ngày, Đặng Thanh T4 đến xem mọi người đánh bạc. Do có việc bận phải đi về nhà nên Nguyễn Văn T2 nhờ Đặng Thanh T4 thay chỗ và T2 đưa cho T4 số tiền 280.000 đồng để T4 cùng mọi người đánh bạc. Khi mọi người đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện L kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi đánh bạc. Khi kiểm tra, Bùi Xuân T3 đã bỏ chạy. Sau đó, T3 và T2 đến Cơ quan Công an đầu thú và giao nộp tang vật.

Các thức đánh bạc như sau: Tất cả người chơi sử dụng bộ bài tây loại 52 lá và chia đều cho mỗi người 03 lá bài, quy định số tiền đặt cược ban đầu (gọi là tiền nước) là 20.000 đồng, tố không giới hạn. Sau khi nhận được 03 lá bài thì người chơi sẽ đặt cược thêm tùy thuộc vào chất của 03 lá bài được chia. Người chia bài sẽ tiến hành chơi đầu tiên và theo vòng ngược kim đồng hồ. Khi tới lượt, người chơi sẽ có 03 lựa chọn: Tố: khi thấy 03 lá bài của mình cao điểm, khả năng giành phần thắng cao thì có thể lựa chọn tố và cược thêm tiền; Theo: khi thấy người chơi trước tố thì người chơi tiếp theo có quyền theo hoặc là không theo (bỏ cuộc chịu thua); B: người chơi từ bỏ không tham gia vào cuộc ai tố. Nếu như cả ván không ai theo, người tố sẽ là người chiến thắng, ván bài người đó được giấu kín còn nếu ván bài có ít nhất 02 người theo thì 02 người đó cần hạ bài để so sánh điểm, bài của người nào cao điểm thì sẽ là người chiến thắng. Tất cả mọi người quy định với nhau Sáp: bộ bài có 03 cây cùng giá trị. Trong đó, 02 là nhỏ nhất và A (Át) là lớn nhất. Chẳng hạn như 4 (tép), 4 (bích) và 4 (cơ); Liêng: 03 cây liên tiếp tính từ A (Á) đến K. Bộ có số to hơn thì sẽ mạnh hơn hoặc trong trường hợp bộ bằng nhau thì so sánh về chất theo thứ tự mạnh giảm dần (cơ) > (rô) > (tép) > (bích); Ba tây: 03 cây toàn đầu người (J, Q, K), không tính là bộ liêng liên tiếp JQK. Nếu các bộ bài có cùng ba tây thì cũng xét về chất để xem ai là người chiến thắng. Trường hợp khác thì sẽ dựa vào tổng điểm 03 cây bài. Trong đó, lá bài 2-

10 sẽ tính tổng điểm tương ứng, cây A (Át) sẽ tính là 01 điểm, J, Q, K sẽ tính là 10 điểm.

Quá trình điều tra, đối tượng Ngô Văn T, Nguyễn Văn T2, Bùi Xuân T3, Nguyễn Tất S, Đinh Xuân L, Nguyễn Hữu T1, Đặng Thanh T4 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Khi tham gia đánh bạc các đối tượng khai nhận sử dụng số tiền để đánh bạc cụ thể như sau: Ngô Văn T mang theo số tiền 2.000.000 đồng và đã sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc. Khi bắt đầu chơi, T bỏ ra số tiền 400.000 đồng còn lại 1.600.000 đồng bỏ trong ví cất trong người khi nào thua mang ra đánh bạc; Nguyễn Văn T2 mang theo số tiền 1.090.000 đồng, T2 cho Bùi Xuân T3 mượn số tiến 500.000 đồng để chơi đánh bạc, còn lại số tiền 590.000 đồng T2 dùng để đánh bạc; Bùi Xuân T3 không mang theo tiền để đánh bạc, mượn của Nguyễn Văn T2 số tiền 500.000 đồng để đánh bạc; Đinh Xuân L mang theo số tiền là 1.500.000 đồng và đã sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Tất S mang theo số tiền 1.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Hữu T1 mang theo số tiền 1.000.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc; Đặng Thanh T4 được Nguyễn Văn T2 cho số tiền 280.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

Toàn bộ số tiền các đối tượng đã sử dụng vào mục đích đánh bạc tổng cộng: 6.590.000 đồng (sáu triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

Vật chứng, tài liệu thu giữ:

- Thu giữ trên bàn bạc số tiền: 500.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng;

Cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 10/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố các bị cáo Ngô Văn T, Đinh Xuân L, Nguyễn Tất S, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn T2, Bùi Xuân T3, Đặng Thanh T4 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2024/HSST ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn T, Đinh Xuân L, Nguyễn Tất S, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn T2, Bùi Xuân T3, Đặng Thanh T4 phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Văn T cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền

địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tại không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo Đinh Xuân L, Nguyễn Hữu T1 mỗi bị cáo 25.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn T2, Bùi Xuân T3, Đặng Thanh T4 mỗi bị cáo 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Ngô Văn T 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/8/2024 bị cáo Ngô Văn T kháng cáo xin được phạt tiền.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin được phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm đã quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ 14 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 04/5/2024, các bị cáo Ngô Văn T, Nguyễn Tất S, Nguyễn Hữu T1, Đinh

Xuân L, Nguyễn Văn T2, Bùi Xuân T3 và Đặng Thanh T4 thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh liêng thắng thua bằng tiền tại quán C thuộc thôn Q, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng với mức sát phạt thấp nhất là 160.000 đồng và cao nhất là 500.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép Cơ quan điều tra đã chứng minh được là 6.590.000 đồng.

Cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Ngô Văn T, Đinh Xuân L, Nguyễn Tất S, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn T2, Bùi Xuân T3, Đặng Thanh T4 phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị xử phạt mức án 18 tháng cải tạo không giam giữ là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin phạt tiền nhưng không xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới, mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Trọng phạm T5 "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Văn T cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tại không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Văn T 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06-CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Lâm Hà (02);
- VKSND huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan CSĐT CA Lâm Hà (01);
- Cơ quan THAHS CA Lâm Hà (01);
- Bị cáo (1);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đỗ Mạnh Hùng